

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 728/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 12/7/2023

V/v Ly hôn.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, TP.HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Yến Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Chính

2. Bà Lê Thị Khanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Ung Tuấn Kiệt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Tâm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 329/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2023 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 186/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 167/2023/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Tấn C, sinh năm 1970.

Địa chỉ: 74/8 ấp Bắc Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Trần Thị K, sinh năm 1979.

Địa chỉ: 74/8 ấp Bắc Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 06/4/2023, Bản tự khai ngày 04/5/2023, Biên bản không tiến hành hòa giải được các ngày 04/5/2023 và ngày 25/5/2023 và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Nguyễn Tấn C trình bày:

Sau một thời gian tự nguyện tìm hiểu, năm 2001 ông C, bà K tự nguyện tìm hiểu nhau quyết định xây dựng hạnh phúc gia đình, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh ngày 02/11/2001 theo quy định. Sau khi đăng ký kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến

năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn do bà K thường xuyên cờ bạc gây nợ nần, không quan tâm lo lắng cho chồng con, ông C đã phải nhiều lần trả nợ thay cho bà K. Dù đã nhiều lần khuyên can nhưng bà K vẫn không thay đổi. Sau đó do hai bên mâu thuẫn nên ông bà sống ly thân, không còn quan tâm chăm sóc cho nhau. Nhận thấy cuộc sống chung không hạnh phúc, không còn tin tưởng nhau, mâu thuẫn giữa hai vợ chồng đã nhiều lần cố hàn gắn nhưng không có kết quả do hai bên không còn tình yêu thương vợ chồng. Nay ông C khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Trần Thị K theo quy định của pháp luật.

Về con chung: có 02 con chung tên: Nguyễn Phước Dung Kh, sinh ngày 24/08/2002 và Nguyễn Thành T, sinh ngày: 02/5/2004. Cả hai con đã trưởng thành. Ông C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

- Quá trình giải quyết, Tòa án đã tổ chức các phiên hòa giải cho các bên đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng phía bị đơn là bà Trần Thị K vắng mặt không đến Tòa án để tiến hành hòa giải mặc dù đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhiều lần nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Vì vậy, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự để Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án cũng như tại phiên tòa được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định pháp luật tố tụng.

+ Về nội dung: Căn cứ đơn khởi kiện của nguyên đơn, lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa ông C và bà K là có xảy ra, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định của pháp luật Hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Nguyễn Tấn C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn nhận định:

[1]Về tố tụng:

Nguyên đơn ông Nguyễn Tấn C khởi kiện yêu cầu ly hôn bà Trần Thị K, quan hệ tranh chấp giữa ông C và bà K là ly hôn theo yêu cầu của một bên được quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân gia đình 2014. Bị đơn là bà Trần Thị K có đăng ký thường trú và thực tế cư trú tại địa chỉ 74/8 ấp Bắc Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn.

Về việc xét xử vắng mặt bị đơn Trần Thị K: Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của tòa án nhưng bị đơn không đến làm việc. Do vậy, vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Tấn C và bà Trần Thị K: Căn cứ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử xét thấy: Ông C, bà K tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn theo Giấy giấy chứng nhận kết hôn số 248 ngày 02/11/2001 tại Ủy ban nhân dân xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh nên đây là hôn nhân hợp pháp theo Điều 08, Điều 09 của Luật hôn nhân gia đình và được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Nay ông Nguyễn Tấn C yêu cầu ly hôn với bà Trần Thị K nên Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình 2014 để giải quyết. Quá trình giải quyết và tại phiên tòa hôm nay ông C vẫn cương quyết xin ly hôn với bà K do bất đồng quan điểm sống, không còn tình yêu thương vợ chồng và hiện đã ly thân không hàn gắn được tình cảm vợ chồng.

Hội đồng xét xử xét thấy ông C và bà K có thời gian chung sống từ năm 2001 đến năm 2017, sau đó giữa hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, không còn tin tưởng và tôn trọng nhau, dẫn đến thường xuyên cãi vã. Ông C cho rằng ông C nhiều lần phải trả nợ có bạc cho bà Khanh, mặc dù khuyên can nhiều lần nhưng bà K không thay đổi và tiếp tục gây nợ nần. Hai bên đã nhiều lần hàn gắn nhưng không có kết quả. Từ năm 2017 đến nay, sau nhiều lần hàn gắn không thành, ông C và bà K sống ly thân và không còn chăm sóc lẫn nhau. Ngày 28/6/2022 ông C nộp đơn xin ly hôn với bà Trần Thị K tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn nhưng ngày 13/7/2022 ông C rút đơn khởi kiện và được Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 907/2022/QĐST-HNGĐ để vợ chồng ông C, bà K có cơ hội hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả. Từ thời điểm đình chỉ vụ án đến nay, hai bên vẫn sống ly thân, không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Do vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ nhận định mâu thuẫn vợ chồng giữa ông C và bà K là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn

của ông C là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho ông C được ly hôn với bà K theo quy định.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống ông C và bà K có 02 con chung tên: Nguyễn Phước Dung Kh, sinh ngày 24/08/2002 và Nguyễn Thành T, sinh ngày: 02/5/2004. Cả hai con đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét về con chung giữa hai bên.

- Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Nợ chung: Không có.

Đối với bị đơn là bà Trần Thị K vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng và tại phiên tòa không có lý do dù đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định. Điều này chứng tỏ bà Trần Thị K không quan tâm đến việc giải quyết và hàn gắn gia đình nên không có cơ sở xem xét yêu cầu của bị đơn và vẫn tiến hành xét xử vắng mặt của bị đơn theo quy định của pháp luật như đã nhận định ở phần trên.

[5] Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Tấn C chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 227 Bộ Luật Tố tụng dân sự 2015; Các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Nguyễn Tấn C: Ông Nguyễn Tấn C, sinh năm 1970 được ly hôn với bà Trần Thị K, sinh năm 1979.

2. Về con chung: có 02 con chung tên: Nguyễn Phước Dung Kh, sinh ngày 24/08/2002 và Nguyễn Thành T, sinh ngày: 02/5/2004. Cả hai con đều đã trưởng thành.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Nợ chung: Không có.

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí HNGĐ sơ thẩm: Ông Nguyễn Tấn C phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí ông C đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2022/0016107 ngày 10/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn. Ông C đã nộp xong án phí HNGĐ sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 06, 07, 7a, 7b và 09 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản sao Bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKDND H.Hóc Môn;
- Chi cục THADS H.Hóc Môn;
- UBND xã Bà Điểm, H.Hóc Môn, TPHCM;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Yến Ngọc